

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300424088
- Vốn điều lệ: 144.200.000.000 VND (Một trăm bốn mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 144.200.000.000 VND (Một trăm bốn mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng)
- Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84.28) 3829 6316 - 38231747
- Số fax: (84.28) 38225067
- Website: saigonshipvn.com
- Mã cổ phiếu: SGS

#### Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 22/9/1981:

Công ty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) ra đời theo Quyết định số 189/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành Hồ Chí Minh là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 05/12/1992:

Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 175/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Nghị định 388/HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156/HĐBT ngày 07/5/1992), là DNNN thuộc UBND TP. Hồ Chí Minh do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh trực tiếp quản lý.

Ngày 02/6/1999:

Công ty được chọn để xây dựng Đề án cổ phần hóa theo Quyết định số 3171/QĐ-UB-KT của Ủy ban Nhân dân Thành Hồ Chí Minh. Ngày 15/7/2004: Công ty là Công ty con trực thuộc Công ty Mẹ - Tổng Công ty cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn (SAMCO) là Doanh nghiệp Nhà nước

hoạt động theo Luật DNNN (Quyết định số 172/2004/QĐ-UB của UBND TP.Hồ Chí Minh).

Ngày 09/12/2004:

Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn được thành lập theo Quyết định số: 6205/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Vận tải biển Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Ngày 22/12/2005:

Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông, thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động – Bầu Ban quản lý, Ban kiểm soát theo qui định.

Ngày 14/4/2006:

Công ty được Phòng Đăng ký Kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần lần đầu – Vốn Điều lệ 109 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng Công ty Samco chiếm 51%.

Ngày 01/5/2006:

Công ty chính thức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Đến nay:

Công ty hoạt động theo ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần - thay đổi lần thứ 11 ngày 21/02/2022.

Mã số Doanh nghiệp 0300424088.

Vốn điều lệ 144.200.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng)

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường biển trong và ngoài nước
- Đại lý và môi giới hàng hải cho các tàu trong và ngoài nước;
- Giao nhận hàng hóa trong nước và quốc tế;
- Dịch vụ cung ứng tàu biển;
- Kinh doanh khai thác bãi container, kho chứa hàng trung chuyển;
- Kinh doanh và dịch vụ vận tải thủy nội địa;
- Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô, bằng đường sắt;
- Cho thuê văn phòng.

Địa bàn kinh doanh: Trụ sở hoạt động của Công ty được đặt tại số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

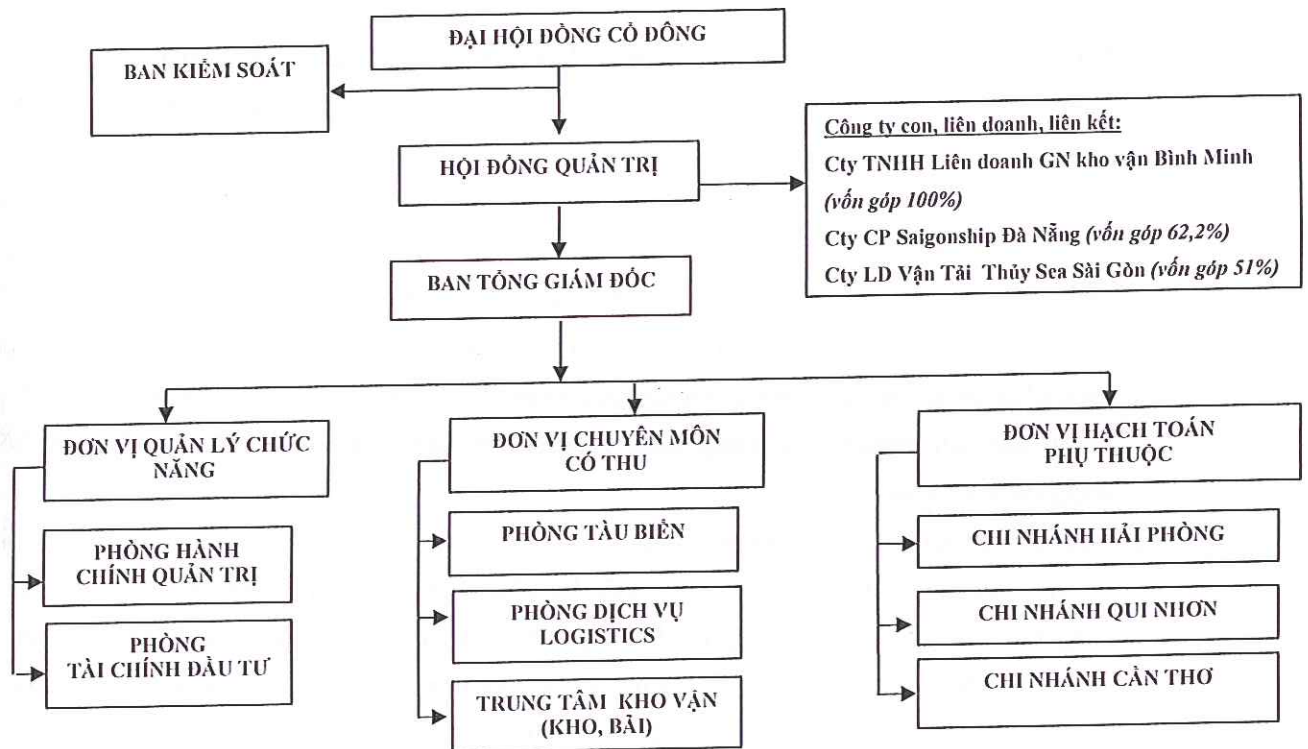
Các chi nhánh trực thuộc:

- Chi nhánh Hải Phòng, số 57 Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
- Chi nhánh Cần Thơ, số 512/35 Cách Mạng tháng 8, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.
- Chi nhánh Quy Nhơn, số 15 Hoàng Quốc Việt, P. Thị Nại, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

#### 3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



#### 3.3 Các công ty con, Công ty liên doanh, liên kết

Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng – Công ty con - Tỷ lệ sở hữu vốn: 62,2%

Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh – Công ty con - Tỷ lệ sở hữu vốn: 100%

Công ty Liên doanh Vận tải thủy Sea Saigon – Công ty liên doanh, liên kết

### 4. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: trở thành một trong những Công ty hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ Logistics.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tập trung phát triển dịch vụ logistics và dịch vụ hàng hải.

- Dịch vụ logistics bao gồm: kho, bãi, giao nhận, vận tải thủy nội địa, vận tải đường bộ, khai thuê hải quan.

- Dịch vụ hàng hải: đại lý tàu biển.

– Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Luôn quyết tâm giữ môi trường xanh, sạch, đẹp tại nơi làm việc.

- Tạo công ăn việc làm cho nhiều người lao động.

- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn nghiệp vụ tốt, phục vụ tốt cho doanh nghiệp và cho xã hội;

- Tuyên truyền, động viên người lao động tham gia các hoạt động có ích cho xã hội như hiến máu nhân đạo, dọn dẹp khu vực sinh sống, nơi làm việc nhằm góp phần xây dựng một xã hội công bằng, văn minh và tiến bộ.

## 5. Các rủi ro

### ❖ Rủi ro về kinh tế chung:

- Ngành nghề Logistics là tích hợp một chuỗi các công đoạn cơ bản (Đóng gói - Vận chuyển - Bảo quản - Phân phối) trong việc dịch chuyển hàng hóa từ nơi sản xuất đến tiêu thụ và ngược lại. Cho nên tác động của nền kinh tế đến ngành nghề rất lớn: bất cứ động thái nào của nền kinh tế làm thay đổi về Cơ cấu hàng hóa, số lượng hàng hóa, chủng loại hàng hóa, cung - cầu hàng hóa khu vực... đặc biệt là hàng hóa xuất nhập khẩu... sẽ tác động trực tiếp đến ngành nghề kinh doanh nói chung và công ty nói riêng.
- Hoạt động xuất nhập khẩu gắn liền với sự phát triển của nền kinh tế cùng với các chính sách phát triển kinh tế, khi các chính sách kinh tế về xuất nhập khẩu thay đổi sẽ tác động mạnh đến kim ngạch xuất nhập khẩu và từ đó sẽ làm ảnh hưởng đến ngành nghề hoạt động dịch vụ logistics.

### ❖ Rủi ro về ngành nghề kinh doanh:

- Theo xu hướng toàn cầu hóa cùng với việc Việt Nam gia nhập Tổ chức kinh tế thế giới WTO cũng như các hiệp định thương mại khu vực như: EVFTA, VKFTA, ... sẽ tạo thành một thị trường sôi động trong lĩnh vực Logistics, sự có mặt tham gia của các công ty Logistics nước ngoài dưới hình thức liên doanh, liên kết ... và lợi thế sẽ thuộc về họ: mạng lưới toàn cầu, công nghệ quản trị vốn... khi đó tình hình cạnh tranh sẽ hết sức gay gắt.
- Đối với thị trường trong nước, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Logistics ngày càng gia tăng. Ngoài việc làm đại lý cho các công ty Logistics nước ngoài tại Việt Nam thì việc gia tăng về số lượng các doanh nghiệp trong nước cũng tạo thành một thị trường cạnh tranh gay gắt về mọi khía cạnh: Giá dịch vụ - chất lượng dịch vụ - chia sẻ hoặc thôn tính thị phần.

### ❖ Rủi ro về chính sách tiền tệ:

- Doanh thu và chi phí từ hoạt động logistics phát sinh ngoại tệ. Nên khi chính sách tiền tệ có sự biến động: chính sách quản lý ngoại hối, tỷ giá... sẽ tác động trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

### ❖ Rủi ro khác:

- Tính hoàn thiện và thực hiện của hệ thống pháp luật ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp trong nước nói chung và đến Công ty nói riêng.
- Ngoài ra còn có các rủi ro khác như thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh... hoặc một số rủi ro do tính đặc trưng của lĩnh vực hoạt động như: bảo hiểm, cướp biển, gian lận thương mại...

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (ĐVT: Triệu đồng)

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua, do đó việc so sánh kết quả thực hiện của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 chỉ căn cứ vào kế hoạch được Hội đồng quản trị phê duyệt.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH 2022/KH 2022
Tổng doanh thu	131.712	181.588	137,87%
Tổng chi phí	95.204	129.127	135,63%
Tổng lãi (lỗ) trước thuế	36.508	52.461	143,70%

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm tài chính bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm gần nhất	Miễn nhiệm
Ông Phạm Văn Hường	Tổng Giám đốc	01/07/2021	
Ông Lê Minh	Phó Tổng Giám đốc	17/05/2021	
Ông Phạm Minh Anh	Kế Toán trưởng	02/05/2020	

- Tại ngày 31/12/2022, tổng số nhân viên của Công ty là 70 người (tại ngày 31/12/2021 là 76 người).

- Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 5 ngày/tuần và 8 giờ/ngày. Tùy theo điều kiện công việc, các đơn vị có thể làm thêm giờ để đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Các chế độ chính sách cho người lao động thực hiện theo quy định hiện hành.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi”: ĐHĐCĐ thường niên 2020 đã thông qua điều chỉnh dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” tại phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức.

Hiệu quả của dự án phụ thuộc nhiều vào quy hoạch của nhà nước đối với khu đất dự tính thực hiện dự án, do đó Công ty sẽ tập trung thực hiện xin điều chỉnh quy hoạch trước. Việc điều chỉnh quy hoạch phức tạp và mất nhiều thời gian nên Ban điều hành đã thuê đơn vị tư vấn thực hiện dịch vụ điều chỉnh quy hoạch và xin điều chỉnh lại tiến độ thực hiện dự án. Đến nay việc điều chỉnh quy hoạch vẫn chưa được thông qua do thủ tục tại các cơ quan phức tạp, cần các đơn vị có liên quan thẩm định và cho ý kiến.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Ban điều hành đã đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án để phù hợp với việc điều chỉnh quy hoạch tại Trung tâm nhưng chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- b) Các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:

Công ty	Địa điểm	Quan hệ
Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	Đà Nẵng, Việt Nam	Công ty con
Công ty Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	TPHCM, Việt Nam	Công ty con
Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn	TPHCM, Việt Nam	Công ty Liên kết

*Đầu tư vào công ty con*

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
(i) Công ty cổ phần Saigonship Đà Nẵng	11.236.134.000	11.236.134.000
(ii) Công ty TNHH liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	81.362.270.204	81.362.270.204
	<u>92.598.404.204</u>	<u>92.598.404.204</u>

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0401358956 ngày 21 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp và đăng ký thay đổi ngày 23 tháng 09 năm 2021, Vốn điều lệ của Công ty CP Saigonship Đà Nẵng là 20.000.000.000VNĐ. Đến ngày 31/12/2022, Công ty SSC sở hữu 1.243.904 cổ phần, tương đương 62,2% trên vốn điều lệ doanh nghiệp này.

Hoạt động chính của doanh nghiệp là vận tải hàng hóa bằng đường bộ; vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; đại lý, môi giới, đấu giá; bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; chuẩn bị mặt bằng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại, kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, cung ứng và quản lý nguồn lao động; bán buôn ô tô và xe có động cơ khác; bán lẻ ô tô con; vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương; mua bán, cho thuê sửa chữa container. Sản xuất, mua bán romooc.

Trong năm 2022, hoạt động kinh doanh của Công ty CP Saigonship Đà Nẵng có lãi, lợi nhuận lũy kế dương.

(ii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0306632711 ngày 31/12/2008 và giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 23/07/2021 do Sở KHĐT TPHCM cấp, vốn góp của Công ty trong Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh là 66.000.000.000VNĐ, tương đương 100% vốn điều lệ.

Hoạt động chính của doanh nghiệp là dịch vụ kho bãi; dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, đường thủy nội địa và đường hàng không; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ khai thuê hải quan dịch vụ vận tải container bằng đường bộ; dịch vụ cho thuê bãi chứa container rỗng; dịch vụ hỗ trợ vận tải khác và giám định hàng hóa.

Trong năm 2022, hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH Giao nhận kho vận Bình Minh có lãi, lợi nhuận lũy kế dương.

***Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết:***

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn	18.983.934.769	18.983.934.769
	<u>18.983.934.769</u>	<u>18.983.934.769</u>

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 2310/GP ngày 11 tháng 2 năm 2003 do Bộ Kế hoạch và đầu tư cấp, vốn góp của Công ty trong Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn là 1,224,000 USD, tương đương 51% vốn điều lệ, tỷ lệ biểu quyết 50%. Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn đã ngừng hoạt động từ năm 2009 do hoạt động thua lỗ và đang trong quá trình thực hiện thủ tục phá sản.

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	2022/2021
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>			
Tổng giá trị tài sản	216.489.798.598	261.855.671.799	120,96%
Doanh thu thuần	116.012.322.712	168.259.216.736	145,04%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.487.671.044	51.580.590.550	174,92%
Lợi nhuận khác	838.535.679	880.114.611	104,96%
Lợi nhuận trước thuế	30.326.206.723	52.460.705.161	172,99%
Lợi nhuận sau thuế	24.412.643.581	43.392.552.370	177,75%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	4,49	5,46	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	4,485	5,45	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,14	0,14	

+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,17	0,16
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	368,28	628,40
+Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,54	0,64
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,21	0,26
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,13	0,19
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,11	0,17
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,25	0,31

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần: Tính đến 31/12/2022, tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là 14.420.000 CP

a) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn: cổ đông sở hữu từ 5% vốn trở lên gồm:

Stt	Tên cổ đông	31/12/2022		01/01/2022	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tổng Công ty Cơ khí GTVT Sài Gòn (SAMCO)	7.354.200	51%	7.354.200	51%
2	Cty TNHH MTV Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu	5.396.354	37,42%	5.396.354	37,42%

- Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ
<b>I Cổ đông trong nước</b>	<b>574</b>	<b>14.393.350</b>	<b>99,82%</b>
1. Pháp nhân	4	12.750.657	88,42%
2. Th thể nhân	570	1.642.693	11,4%
<b>II Cổ đông nước ngoài</b>	<b>4</b>	<b>26.650</b>	<b>0,18%</b>



1. Pháp nhân	-	-	
2. Thẻ nhân	4	26.650	0,18%
<b>Tổng cộng</b>	<b>578</b>	<b>14.420.000</b>	<b>100%</b>

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm Công ty không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty hiện tại không nắm giữ cổ phiếu quỹ, trong năm 2022 công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

d) Các chứng khoán khác: không phát sinh.

### 6. Trách nhiệm với môi trường và xã hội của công ty

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông. Năm 2022, Công ty nộp ngân sách nhà nước 19,81 tỷ đồng, chi trả cổ tức 0 tỷ đồng;

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách với người lao động theo quy định của pháp luật.

Đóng góp các quỹ xã hội, quỹ vì người nghèo.

Sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện, nước cho hoạt động của văn phòng.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	(%) TH 2022/ TH2021	(%) TH 2022/ KH 2022
1	Doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ	116.402	168.259	121.038	144,55%	139,01%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	390	-	-		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và c/c dịch vụ	116.012	168.259	121.038	145,04%	139,01%
4	Giá vốn hàng bán	85.284	119.396	86.265	140,00%	138,41%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.728	48.863	34.773	159,02%	140,52%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	5.919	12.433	10.431	210,06%	119,19%
7	Chi phí tài chính	38	39	10	101,83%	388,90%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	-	-	-		
8	Chi phí bán hàng	-	-	-		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.121	9.677	8.914	135,89%	108,56%
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.488	51.581	36.281	174,92%	142,17%

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	(%) TH 2022/ TH2021	(%) TH 2022/ KH 2022
11	Thu nhập khác	1.029	896	242	87,05%	370,20%
12	Chi phí khác	191	16	15	8,28%	105,20%
13	Lợi nhuận khác	839	880	227	104,96%	25,79%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30.326	52.461	36.508	172,99%	143,70%
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.914	9.068	6.051	153,35%	149,86%
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.413	43.393	30.457	177,75%	142,47%

Công ty chuyển hướng chiến lược và tập trung vào ngành nghề cốt lõi là: Dịch vụ logistic và Dịch vụ hàng hải như: dịch vụ bãi container, dịch vụ kho hàng, Đại lý tàu biển, dịch vụ giao nhận, dịch vụ vận tải đường bộ, đường thủy ... nhằm phát huy thế mạnh, lợi thế về cơ sở vật chất, mạng lưới hoạt động của các văn phòng - chi nhánh tại tất cả các cảng trong nước.

Trong năm 2022, Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ Công ty tăng 59,02% so với thực hiện 2021, vượt 40,52% kế hoạch 2022.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

<input type="checkbox"/> Tài sản ngắn hạn:	147.886.144.318
Tiền và các khoản tương đương tiền:	13.402.027.459
Đầu tư tài chính ngắn hạn:	117.300.000.000
Các khoản phải thu:	16.598.388.901
Hàng tồn kho:	183.362.598
Tài sản ngắn hạn khác:	402.365.360
<input type="checkbox"/> Tài sản dài hạn:	113.969.527.481
Các khoản phải thu dài hạn:	336.000.000
Tài sản cố định:	13.071.732.902
Bất động sản đầu tư:	3.474.226.994
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:	2.587.824.062
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	92.598.404.204
Tài sản dài hạn khác:	1.901.339.319

b) Tình hình nợ phải trả:

<input type="checkbox"/> Nợ phải trả:	36.006.815.041
Nợ ngắn hạn:	27.101.775.041
Nợ dài hạn:	8.905.040.000

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2022, Công ty không có thay đổi cơ cấu tổ chức và tiếp tục áp dụng Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế công bố thông tin đã được điều chỉnh năm 2021.

4. Kế hoạch phát triển

❖ Hoạt động kinh doanh:

- Với các bộ phận kinh doanh: Giao chỉ tiêu kinh doanh cụ thể về doanh thu, lợi nhuận cho người đứng đầu phụ trách. Xây dựng cơ chế lương thưởng phù hợp nhằm thúc đẩy khuyến khích người lao động.
- Mạnh dạn thay đổi phương thức kinh doanh để đáp ứng yêu cầu phát triển, phát huy thế mạnh cũng như cơ hội, thách thức trong phát triển dịch vụ.
- Đặt ra mục tiêu đánh giá, xác định phân khúc thị trường, khách hàng để phát huy thế mạnh cũng như cơ hội, thách thức trong phát triển dịch vụ. Với dịch vụ được đánh giá là thế mạnh cần được đầu tư và phát huy.
- Xây dựng, giới thiệu, kết nối các dịch vụ của các chi nhánh, công ty con và các cổ đông. Đẩy mạnh và tạo lợi thế trong chuỗi cung ứng dịch vụ logistics, nhằm nâng cao tính hoàn thiện trong hoạt động logistics, nâng cao tính chủ động, năng lực cạnh tranh, tăng hiệu quả kinh doanh, tạo thế mạnh nội tại nhằm mở rộng thị trường và tăng hiệu quả kinh doanh.
- Xây dựng chỉ tiêu phát triển doanh thu, cắt giảm chi phí, đào tạo đội ngũ sale và phát triển thị trường.
- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ khai thác bãi container: nâng cao dịch vụ sửa chữa, vệ sinh container... trên cơ sở xây dựng các qui trình chặt chẽ, quản lý tốt các hoạt động nhằm mang đến cho khách hàng dịch vụ chuyên nghiệp, tiết kiệm thời gian và chi phí cho khách hàng. Giao kết với khách hàng để cùng nâng cao sản lượng, hiệu quả trên tinh thần hài hòa lợi ích, rủi ro chia sẻ.
- Tuân thủ chặt chẽ quy chế người đại diện vốn. Thông qua đại diện vốn của công ty tham gia vào HĐQT/HĐTV và Ban lãnh đạo của các công ty con thực hiện công tác chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát và quản lý tốt nguồn vốn.
- Các phòng ban chức năng phát huy đúng vai trò quản lý, tham mưu, hỗ trợ Ban điều hành trong triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài việc duy trì tốt khách hàng hiện hữu và cần phải phát triển thêm khách hàng mới. Tập trung vào các dịch vụ có lợi thế hướng đến chuyên môn hóa hoạt động giao nhận.

❖ **Đầu tư phát triển và Nguồn vốn:**

– **Đầu tư tạo tài sản**

• Đánh giá, điều chỉnh và triển khai các dự án đầu tư đã được ĐHCĐ, HĐQT thông qua chủ trương như Dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng kho bãi tại TTKV, dự án 2.105, dự án 6480, dự án đầu tư xe.

❖ **Tài chính và Quản trị rủi ro**

• Cập nhật, rà soát và xây dựng, hoàn chỉnh các quy định, qui trình trong đầu tư, mua sắm, thanh toán dịch vụ, ... trong mọi hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ theo quy định của nhà nước.

• Tăng cường kiểm soát chi phí, công nợ... tính tuân thủ các quy định, quy trình trong công tác tài chính kế toán.

• Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý tài chính đảm bảo tính chính xác, nhanh, thống nhất, đồng bộ đối với toàn bộ công ty.

❖ **Tổ chức và nhân lực:**

• Xây dựng các qui trình thực hiện công việc chuẩn (SOP) đối với từng loại hình dịch vụ công việc tạo tiền đề cho việc tuyển dụng, phân công công việc, đánh giá tính hiệu quả công việc. Đồng thời là thước đo chuẩn để sắp xếp, phân công lao động cho phù hợp với kỹ năng và năng lực.

• Tiếp tục tái cơ cấu lại tổ chức bộ máy công ty theo hướng quản trị dọc với phương châm tinh gọn, chuyên nghiệp và phân cấp trách nhiệm trực tiếp và đa chiều.

• Xây dựng và phát triển chiến lược đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên cơ sở đào tạo bên ngoài kết hợp với đào tạo nội bộ và đa dạng loại hình như học tập trung, học ngoài giờ... Chú trọng đào tạo cán bộ/ nhân viên tiếp thị với mục tiêu nâng cao và phát triển dịch vụ Logistics.

❖ **Giải pháp công nghệ**

• Tiếp tục nâng cấp hiệu quả việc sử dụng các phần mềm công nghệ vào từng lĩnh vực hoạt động của công ty: Phần mềm kế toán, phần mềm giao nhận, phần mềm quản trị nhân sự, phần mềm khai thác bãi, chữ ký số ... và phần mềm BES quản trị qua mạng.

• Mạnh dạn tiếp cận và đầu tư các nền tảng công nghệ để nắm bắt, đón đầu và tạo lợi thế cung cấp dịch vụ Logistics.

**5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách với người lao động theo quy định của pháp luật.

Đóng góp cho các quỹ xã hội, quỹ vì người nghèo hàng năm.

Sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện, nước cho hoạt động của văn phòng. Hạn chế việc xả thải trong hoạt động SXKD.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Doanh thu đạt 181.588 triệu đồng (137,87% kế hoạch); chi phí 129.127 triệu đồng (135,63% kế hoạch); lợi nhuận trước thuế đạt 52.461 triệu đồng (143,70% kế hoạch).

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công tác quản trị, kế toán tài chính, chế độ chính sách với người lao động.

Thực hiện đóng góp cho các quỹ xã hội, quỹ vì người nghèo hàng năm.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

- Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

- Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng, thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ. Đối với một số nghị quyết chưa thực hiện được hoặc đang thực hiện dở dang vì lý do khách quan, Ban Tổng Giám đốc đã có giải trình cụ thể và xin ý kiến HĐQT.

- Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt việc đề xuất, tham mưu cho HĐQT quyết định chiến lược và đường hướng phát triển Công ty. Ngoài ra Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ hàng năm, thực hiện tốt vai trò kiểm soát từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung gian.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023, đang rà soát, xây dựng và định hướng phát triển hoạt động kinh doanh đến năm 2026.

- Đưa ra các giải pháp cụ thể, quyết liệt để hoàn thành các Nghị quyết, các công việc còn đang thực hiện.

- Đề ra chương trình làm việc cụ thể của HĐQT hàng tháng, quý...

- Cập nhật, hoàn thiện chiến lược phát triển công ty trong trung hạn và dài hạn.

- Kiểm tra, sửa đổi và bổ sung để hoàn thiện các Quy chế công ty cho phù hợp các văn bản pháp luật hiện hành.

- Bảo toàn và phát triển vốn các cổ đông, đảm bảo thu nhập người lao động.

- Chú trọng và có kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho công ty nhất là nhân lực cấp cao.

#### **V. Quản trị công ty**

##### **1. Hội đồng quản trị**



a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tại ngày 31/12/2022:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP SGS	
		Đại diện	Cá nhân
Ông Lê Minh	Chủ tịch	2,451,400	115,360
Ông Trần Thiện	Thành viên	2,698,177	
Ông Phạm Văn Hương	Thành viên	2,451,400	
Bà Huỳnh Như Ý	Thành viên	2,451,400	
Ông Nguyễn Văn Long	Thành viên	2,698,177	

b) Hoạt động của HĐQT năm 2022

– Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện quyền lợi cho các cổ đông. HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, quyền hạn và trách nhiệm theo điều lệ công ty và quy định pháp luật liên quan.

– HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất để kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo hoạt động công ty hiệu quả và phát triển đúng định hướng, ngoài ra HĐQT công ty cũng thường xuyên bàn bạc trao đổi với Ban lãnh đạo công ty nhằm chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong hoạt động SXKD. Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 24 Nghị quyết được công ty thực hiện như sau:

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tình hình thực hiện
	<b>NGHỊ QUYẾT</b>		
1	01/NQ-HĐQT-SSC 25/01/2022	Thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (JVS): thông qua chủ trương bổ nhiệm ông Lê Minh giữ chức vụ TGD JVS	Đã giao HĐQT Công ty JVS triển khai thực hiện
2	02/NQ-HĐQT-SSC 25/01/2022	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án: Mua lại phần vốn góp của đối tác nước ngoài tại Công ty JVS	Đã thực hiện
3	03/NQ-HĐQT-SSC 09/03/2022	Thông qua việc lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	Đã thực hiện
4	04/NQ-HĐQT-SSC 30/03/2022	Thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng (dự án đầu tư xe đầu kéo và romooc)	Đã giao Người đại diện vốn Công ty tại SSC ĐN triển khai thực hiện
5	05/NQ-HĐQT-SSC 07/04/2022	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (đến ngày 26/05/2022)	Đã thực hiện
6	06/NQ-HĐQT-SSC 13/05/2021	Thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	Đã thực hiện
7	07/NQ-HĐQT-SSC 13/05/2022	Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	Đã thực hiện
8	08/NQ-HĐQT-SSC 25/05/2022	Trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 miễn nhiệm thành viên BKS và thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề	Đã thực hiện

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tình hình thực hiện
		cử bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)	
9	09/NQ-HĐQT-SSC 25/05/2022	Trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua chủ trương chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE)	Đã thực hiện
10	10/NQ-HĐQT-SSC 15/06/2022	V/v tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 và lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ bất thường Công ty	Đã thực hiện
11	11/NQ-HĐQT-SSC 27/06/2022	V/v thông qua nội dung thịnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng về nội dung biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ TN 2022: - Chấp thuận thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; kết quả thực hiện chi phí, thù lao HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, quỹ tiền lương Cán bộ quản lý, trích lập quỹ, chi trả cổ tức năm 2021 của SSC ĐN - Chấp thuận thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; kế hoạch chi phí, thù lao HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, kế hoạch quỹ tiền lương Cán bộ quản lý, kế hoạch trích lập quỹ, chi trả cổ tức năm 2022 - Chấp thuận thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng - Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2022 - Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Saigonship đối với ông Bùi Viết Phú - Chấp thuận thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị SSC ĐN năm 2021 và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát SSC ĐN năm 2021	Đã giao Người đại diện vốn Công ty tại SSC ĐN triển khai thực hiện
12	12/NQ-HĐQT-SSC 27/06/2021	V/v thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	Đã thực hiện
13	13/NQ-HĐQT-SSC 15/07/2022	V/v thông qua nội dung thịnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng: - Chấp thuận để Công ty CP Saigonship Đà Nẵng ký kết hợp đồng kinh tế mua 02 romooc 40' của Công ty Cổ phần Thương mại Cơ khí Tân Thanh (Thuộc gói thầu mua sắm 02 romooc; Giá trị hợp đồng: 740.000.000 VNĐ, đã bao gồm thuế VAT) - Chấp thuận để Công ty CP Saigonship Đà Nẵng ký kết hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt để phục vụ mua 02 xe ô tô đầu kéo và 02 romooc thuộc dự án mua sắm xe đầu kéo và romooc của Công ty. Tổng số tiền vay	Đã giao Người đại diện vốn Công ty tại SSC ĐN triển khai thực hiện

088  
TY  
AN  
BIEN  
ON  
O CHU

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tình hình thực hiện
		vốn: 1.495.000.000 VNĐ (Một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng)	
14	14/NQ-HĐQT-SSC 19/07/2022	V/v tạm thời bổ nhiệm nhân sự kiêm nhiệm Giám đốc chi nhánh Hải Phòng Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	Đã thực hiện
15	15/NQ-HĐQT-SSC 27/07/2022	V/v thông qua nội dung trình ĐHCĐ Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (miễn nhiệm và thay thế thành viên HĐQT)	Đã thực hiện
16	16/NQ-HĐQT-SSC 10/08/2022	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2022 Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	Đã thực hiện
17	17/NQ-HĐQT-SSC	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Đại diện vốn Công ty tại CP CP Saigonship Đà Nẵng (tăng lương Kế toán trưởng)	Đã giao Người đại diện vốn Công ty tại SSC ĐN triển khai thực hiện
18	18A/NQ-HĐQT-SSC	V/v Phê duyệt kết quả kinh doanh, BCTC, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2021 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (Công ty JVS)	Đã giao HĐQT Công ty JVS triển khai thực hiện
19	18B/NQ-HĐQT-SSC	V/v Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2022 của Công ty JVS	Đã giao HĐQT Công ty JVS triển khai thực hiện
20	19/NQ-HĐQT-SSC	V/v miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch và Thành viên HĐQT Công ty JVS (đối với ông Trần Thiện)	Đã thực hiện
21	20/NQ-HĐQT-SSC	V/v miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (đối với ông Trần Thiện)	Đã thực hiện
22	21/NQ-HĐQT-SSC	V/v Bổ nhiệm thành viên HĐQT Công ty JVS (đối với ông Nguyễn Văn Long)	Đã thực hiện
23	22/NQ-HĐQT-SSC	V/v Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty JVS (đối với bà Huỳnh Như Ý)	Đã thực hiện
24	23/NQ-HĐQT-SSC	V/v Bầu cử chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (ông Lê Minh)	Đã thực hiện



## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát tại ngày 31/12/2022:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số lượng CP
Ông Đỗ Đức Tuấn	Trưởng ban	26/07/2018, tái bổ nhiệm ngày 28/04/2021		0
Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Thành viên	19/06/2020, tái bổ nhiệm ngày 28/04/2021		0
Ông Đồng Đăng Sơn	Thành viên	28/07/2022		0
Bà Dương Thị Kim Kiều	Thành viên	19/06/2020	28/07/2022	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Với vai trò giám sát tình hình hoạt động, đặc biệt là công tác tài chính của công ty, Ban kiểm soát đang thực hiện kiểm tra năm 2022, cũng như thẩm định các nội dung thuộc phạm vi hoạt động của Ban kiểm soát.

- Tiến hành xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh hàng quý do Ban Tổng Giám đốc và phòng tài chính đầu tư để kịp thời cập nhật thông tin cho công tác kiểm soát của mình.

- Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGD Công ty theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Quỹ thù lao thực hiện năm 2022 (đvt: vnd)

STT	Họ Tên	Chức vụ (Thời gian: tháng)	Thù lao năm
1	Trần Thiện	Chủ tịch HĐQT (9,65 tháng)	68.650.000
		TV HĐQT (2,35 tháng)	
2	Lê Minh	Phó Chủ tịch HĐQT (9,65 tháng)	57.350.000
		Chủ tịch HĐQT (2,35 tháng)	
3	Phạm Văn Hương	TV HĐQT (12 tháng)	54.000.000
4	Huỳnh Như Ý	TV HĐQT (12 tháng)	54.000.000
5	Nguyễn Văn Long	TV HĐQT (8 tháng)	54.000.000
6	Đỗ Đức Tuấn	TB. Kiểm soát (12 tháng)	54.000.000
7	Nguyễn Thị Huyền Trang	TV Ban kiểm soát (12 tháng)	36.000.000
8	Dương Thị Kim Kiều	TV Ban kiểm soát (7 tháng)	21.000.000
9	Đồng Đăng Sơn	TV Ban kiểm soát (5 tháng)	15.000.000
	<b>Cộng</b>		<b>414.000.000</b>

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm các cổ đông nội bộ của Công ty không có giao dịch cổ phiếu.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán



MOORE AISIC Auditing and Informatics  
Services Company Limited  
330A Dien Bien Phu Street, Ward 4  
District 3, Ho Chi Minh City  
Viet Nam  
T: (8428) 3832 9129  
F: (8428) 3834 2957  
E: [info@aisic.com.vn](mailto:info@aisic.com.vn)  
[www.aisic.com.vn](http://www.aisic.com.vn)

Số: B08.22.498-BUMOORE AISIC - DN6

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**KÍNH GỬI QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN TÀI BIÊN SÀI GÒN**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vạn tài biên Sài Gòn (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2023, từ trang 06 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

#### Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi một doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần cho báo cáo tài chính này phát hành vào ngày 05 tháng 5 năm 2022.



**Lê Hữu Dũng**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 3174-2020-005-1  
Thay mặt và đại diện  
Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tài chính Moore AISC

**Trần Hải Sơn**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 2172-2023-005-1

17/06/2023

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 10 tháng 3 năm 2023

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán) bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Địa chỉ cung cấp thông tin về báo cáo tài chính của công ty  
09 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh  
Hoặc có thể xem tại địa chỉ <http://saigonship.com.vn/>

Trên đây là báo cáo thường niên của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn  
Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn kính thông báo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội, quý cổ đông, quý nhà đầu tư được rõ.

Trân trọng./.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY *bras*



*Phạm Văn Hùng*